



CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI 10 ĐIỂM KHÁC BIỆT TRỌNG YẾU

*So sánh giữa Nghị định 296/2026/NĐ-CP và
Nghị định 168/2025/NĐ-CP*

CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI

10 ĐIỂM KHÁC BIỆT TRỌNG YẾU

Nghị định 296/2026/NĐ-CP so với Nghị định 168/2025/NĐ-CP

Sửa đổi, bổ sung Điều 17 & Điều 18 — Đăng ký doanh nghiệp
Hiệu lực từ 23/7/2026

1

Cấu trúc pháp lý: từ lựa chọn "một trong hai" sang rà soát tuần tự 3 tầng kê khai

NGHỊ ĐỊNH 168/2025

Không có thứ tự ưu tiên

Cá nhân được coi là CSHHL nếu đáp ứng **MỘT TRONG** các tiêu chí: sở hữu $\geq 25\%$ vốn/cổ phần biểu quyết HOẶC có quyền kiểm soát — hai tiêu chí xét song song, không phân cấp.
(**Có thể sẽ không tự kê khai các trường hợp phổ biến:** các CSHHL là Chủ tịch, TGD của công ty con... là các cá nhân chỉ chiếm **1%** nhưng lại đồng thời là Chủ tịch/Người đại diện PL của Tập đoàn (công ty Mẹ) và có quyền chi phối)

NGHỊ ĐỊNH 296/2026

Bắt buộc rà soát tuần tự

Tiêu chí 1 (Sở hữu) → chỉ xét Tiêu chí 2 (Kiểm soát) nếu không có cá nhân thỏa Tiêu chí 1 hoặc có căn cứ cho thấy người đó không phải CSHHL thực chất → chỉ xét Tiêu chí 3 (Người có quyền hạn) khi cả hai tầng trên đều không xác định được.

Chủ sở hữu hưởng lợi là một hoặc nhiều cá nhân được xác định như sau:

1. Cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc vừa trực tiếp và gián tiếp sở hữu từ 25% vốn điều lệ hoặc từ 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của doanh nghiệp.

Chủ sở hữu gián tiếp là cá nhân sở hữu từ 25% trở lên vốn điều lệ hoặc từ 25% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của doanh nghiệp thông qua các tổ chức hoặc các thỏa thuận pháp lý khác.

Trường hợp nhóm cá nhân có mối quan hệ gia đình theo quy định tại khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp hoặc hợp đồng cùng nhau sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc vừa trực tiếp và gián tiếp từ 25% trở lên vốn điều lệ hoặc từ 25% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của doanh nghiệp, doanh nghiệp xác định các cá nhân trong nhóm này là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp.

Đối với công ty hợp danh, tất cả thành viên hợp danh là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp không phụ thuộc vào tỷ lệ góp vốn điều lệ hay quyền biểu quyết của họ tại doanh nghiệp.

2. Trường hợp cá nhân không đáp ứng tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều này, hoặc có căn cứ cho thấy cá nhân được xác định theo tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều này không phải là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, doanh nghiệp xác định chủ sở hữu hưởng lợi thông qua các phương thức khác theo pháp luật hoặc trên thực tế. Việc kiểm soát được thông qua một hoặc nhiều các quyền sau: Quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên hoặc chủ tịch hội đồng quản trị, đa số hoặc tất cả thành viên hoặc chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc, Tổng giám đốc; sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp; thay đổi cơ cấu tổ chức; quyết định chính sách tài chính, đầu tư và hoạt động của doanh nghiệp; tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp.

3. Trong trường hợp không có cá nhân đáp ứng tiêu chí tại khoản 1, 2 Điều này, doanh nghiệp xác định một cá nhân là người quản lý doanh nghiệp có quyền hạn lớn nhất để hành động thay mặt cho doanh nghiệp, trừ trường hợp cá nhân đại diện vốn nhà nước trong doanh nghiệp.”.

2 Tiêu chí 3: cơ chế dự phòng bắt buộc — hoàn toàn mới

NGHỊ ĐỊNH 168/2025

Có thể để trống thông tin CSHHL

Nếu không có cá nhân nào thỏa tiêu chí sở hữu ($\geq 25\%$) hoặc tiêu chí kiểm soát, Nghị định 168 không có quy định xử lý tiếp theo.

(**Bị bỏ sót:** các cổ đông trong pháp nhân NĐTNN; các cá nhân là đại diện cho các Holding gián tiếp là cổ đông chi phối của các công ty niêm yết... thường không phải kê khai)

NGHỊ ĐỊNH 296/2026

Không được để trống — chỉ định người quyền hạn lớn nhất

Khoản 3 Điều 17 (mới): nếu không ai đáp ứng Tiêu chí 1, 2, doanh nghiệp BẮT BUỘC xác định người quản lý có quyền hạn lớn nhất để hành động thay mặt doanh nghiệp làm CSHHL (trừ đại diện vốn nhà nước).

3 Nhóm cá nhân có quan hệ gia đình: gộp tỷ lệ sở hữu

NGHỊ ĐỊNH 168/2025

Chỉ tính sở hữu riêng lẻ từng cá nhân

Mỗi cá nhân được xét độc lập theo tỷ lệ vốn góp của chính mình; không có cơ chế cộng gộp giữa các thành viên trong gia đình.

NGHỊ ĐỊNH 296/2026

Gộp tỷ lệ cả nhóm gia đình / nhóm hợp đồng

Nhóm cá nhân có quan hệ gia đình (Khoản 22 Điều 4 LDN) hoặc có hợp đồng, cùng sở hữu gộp $\geq 25\%$ → TẤT CẢ đều là CSHH. Ví dụ: vợ 15% + chồng 15% = 30% → cả 2 phải kê khai.

Tác động mạnh đến các doanh nghiệp gia đình đang phân tán tỷ lệ sở hữu để né ngưỡng 25%.

4

Công ty hợp danh: toàn bộ thành viên hợp danh là CSHHL

NGHỊ ĐỊNH 168/2025

Chỉ tính thành viên sở hữu $\geq 25\%$ vốn

Thành viên hợp danh chỉ được coi là CSHHL nếu sở hữu từ 25% vốn điều lệ trở lên — áp dụng ngưỡng như công ty TNHH thông thường.

NGHỊ ĐỊNH 296/2026

Không phụ thuộc tỷ lệ vốn góp hay biểu quyết

TẤT CẢ thành viên hợp danh của công ty hợp danh đều là CSHHL, bất kể tỷ lệ góp vốn điều lệ hay quyền biểu quyết của họ tại doanh nghiệp.

5

Mở rộng khái niệm sở hữu gián tiếp

NGHỊ ĐỊNH 168/2025

Chỉ qua "tổ chức khác"

Sở hữu gián tiếp được định nghĩa là sở hữu $\geq 25\%$ vốn/cổ phần biểu quyết thông qua một tổ chức trung gian khác.

NGHỊ ĐỊNH 296/2026

Bao gồm cả thỏa thuận pháp lý

Sở hữu gián tiếp mở rộng thành sở hữu qua "tổ chức HOẶC các thỏa thuận pháp lý khác" — bao trùm cấu trúc trust, ủy thác đầu tư, hợp đồng hợp tác.

6

Sở hữu hỗn hợp: cộng gộp trực tiếp và gián tiếp

NGHỊ ĐỊNH 168/2025

Không quy định cách cộng gộp

Nghị định 168 không nêu rõ cách xử lý khi một cá nhân sở hữu vừa trực tiếp vừa gián tiếp trong cùng doanh nghiệp.

NGHỊ ĐỊNH 296/2026

Cộng gộp để xét ngưỡng 25%

Bổ sung minh thị: cá nhân sở hữu "vừa trực tiếp và gián tiếp" thì tỷ lệ hai phần được CỘNG GỘP lại với nhau để xác định có đạt ngưỡng 25% hay không.

7

Thỏa thuận pháp lý / ủy thác đầu tư: dẫn chiếu luật phòng, chống rửa tiền

NGHỊ ĐỊNH 168/2025

Không có cơ chế riêng

Nghị định 168 chưa có quy định riêng cho trường hợp cơ cấu sở hữu có thỏa thuận pháp lý (trust, ủy thác) trong xác định CSHHL.

NGHỊ ĐỊNH 296/2026

Áp dụng pháp luật phòng, chống rửa tiền

Trường hợp cơ cấu sở hữu có thỏa thuận pháp lý, CSHHL của thỏa thuận đó được xác định theo pháp luật phòng, chống rửa tiền — buộc minh bạch hóa cấu trúc ủy thác nước ngoài đầu tư vào Việt Nam.

8

Quy trình rà soát: bắt buộc rà từng cấp sở hữu

NGHỊ ĐỊNH 168/2025

Không yêu cầu quy trình minh thị

Nghị định 168 không quy định rõ ràng việc doanh nghiệp phải rà soát tuần tự qua từng lớp sở hữu trung gian.

NGHỊ ĐỊNH 296/2026

Rà từng cấp đến cá nhân cuối cùng

Điều 18 (mới) yêu cầu doanh nghiệp rà soát TỪNG CẤP trong cơ cấu sở hữu cho đến khi xác định được cá nhân có quyền sở hữu hoặc kiểm soát cuối cùng trên thực tế.

Thứ tự kê khai bắt buộc & vị trí loại trừ đại diện vốn nhà nước

9 Thứ tự kê khai với cơ quan đăng ký kinh doanh

NĐ 168: kê khai không theo thứ tự bắt buộc giữa các tiêu chí.

NĐ 296: Điều 18 buộc kê khai đúng thứ tự $a \rightarrow b \rightarrow c$, tương ứng Khoản 1 (sở hữu) $\rightarrow$ Khoản 2 (kiểm soát) $\rightarrow$ Khoản 3 (quyền hạn lớn nhất) của Điều 17.

10 Vị trí loại trừ đại diện vốn nhà nước

NĐ 168: quy định loại trừ nêu rải rác trong các điều khoản.

NĐ 296: nêu minh thị ngay đầu định nghĩa CSHHL tại Điều 17 — áp dụng xuyên suốt cả 3 tầng tiêu chí, đảm bảo tính nhất quán trong toàn bộ quy trình xác định.

TÓM TẮT 4 NHẬN ĐỊNH VỀ CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI

Đối chiếu với Điều 17, 18 Nghị định 168/2025/NĐ-CP được sửa đổi bởi Nghị định 296/2026/NĐ-CP

1

Cá nhân đại diện phần vốn Nhà nước trong doanh nghiệp: không cần kê khai CSHHL

CÁ NHÂN ĐẠI DIỆN VỐN NHÀ NƯỚC

Nghị định chỉ loại trừ "cá nhân đại diện cho vốn nhà nước" ở cả 3 tiêu chí (đầu Điều 17 & Khoản 3) — không miễn trừ cho "DNNN"/"Nhà nước" nói chung. Không có CSHHL để kê khai chỉ khi TẤT CẢ cá nhân đáp ứng K1, K2 đều là đại diện vốn NN; nếu có cá nhân khác (không đại diện NN) sở hữu $\geq 25\%$ hoặc kiểm soát, vẫn phải kê khai.

2

Công ty hợp danh luôn kê khai thành viên hợp danh là CSHHL không cần tỷ lệ 25%

LUÔN KÊ KHAI TRONG CÔNG TY HỢP DANH

Quy định về thành viên hợp danh nằm ngay trong Khoản 1 Điều 17 (tiêu chí SỞ HỮU) — là một ngoại lệ miễn trừ ngưỡng 25% trong chính tiêu chí sở hữu, không phải chuyển sang xét theo Khoản 2 (tiêu chí kiểm soát). Theo điểm a Khoản 2 Điều 18, DN phải kê khai thành viên hợp danh theo tiêu chí quyền sở hữu (K1 Đ17)

3

Chỉ cần có 1 nhóm cá nhân quan hệ gia đình (K22 Đ4 LDN) nắm giữ (trực tiếp hoặc gián tiếp) tổng tỷ lệ $\geq 25\%$ là mọi người trong nhóm phải kê khai CSHHL

KÊ KHAI NHÓM GIA ĐÌNH $\geq 25\%$

Nghị định yêu cầu thêm điều kiện: nhóm gia đình đó phải CÙNG NHAU sở hữu trực tiếp/gián tiếp/cả hai từ 25% vốn điều lệ (hoặc cổ phần biểu quyết) trở lên thì mới coi cả nhóm là CSHHL. Nếu nhóm gia đình tồn tại nhưng tổng tỷ lệ sở hữu gộp dưới 25%, quy định này không áp dụng.

4

Sau khi xét 2 tiêu chí, hầu như tất cả DN đều phải kê khai CSHHL

ĐIỂM TRANH CÃI CỦA NGHỊ ĐỊNH

Khoản 3 Điều 17 chỉ là cơ chế "vét" (backstop), áp dụng khi KHÔNG ai đáp ứng cả K1 lẫn K2. Với đa số DN Việt Nam (sở hữu tập trung, cá nhân/gia đình nắm rõ $\geq 25\%$), K1 đã đủ xác định CSHHL. K3 chủ yếu phát sinh ở nhóm DN sở hữu phân tán cao, tương tự như các Công ty có niêm yết, công ty Holding đa tầng, mà Nghị định 168 trước đây không yêu cầu kê khai".